

**CÔNG TY ĐGHD ĐẤU GIÁ VIỆT NAM**



## **HỒ SƠ MỜI ĐẤU GIÁ**

Tên tài sản:

**VTTB, tài sản tồn kho, ứ đọng, kém mất phẩm chất thanh lý gói  
2 năm 2023**

(Là tài sản thanh lý theo quy định của Công ty Điện lực Thanh Xuân)

Tháng **12/2023**

Số: 2233/2023/TB-ĐGVN

V/v: Thông báo đấu giá tài sản

Ngày 07 tháng 12 năm 2023

## THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

**1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản:** Công ty Đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – địa chỉ: Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, TP Hà Nội.

**2. Đơn vị có tài sản đấu giá:** Công ty Điện lực Thanh Xuân - Khu Nội chính, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

**3. Tên tài sản đấu giá:** VTTB, tài sản tồn kho, ứ đọng, kém mất phẩm chất thanh lý gói 2 năm 2023.

- Lô 1: VTTB và tài sản ứ đọng, kém phẩm chất (Có danh mục VTTB kèm theo).

- Lô 2: VTTB thuộc danh mục chất thải nguy hại (Có danh mục VTTB kèm theo)

**4. Chất lượng của tài sản đấu giá:** Tài sản tồn kho, ứ đọng, kém mất phẩm chất

**5. Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản đấu giá:** Là tài sản thanh lý theo quy định của Công ty Điện lực Thanh Xuân đã được Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hà Nội phê duyệt theo quy định của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

**6. Giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, bước giá đấu giá:**

- **Giá khởi điểm:** 889.020.112 đồng (*Bằng chữ: Tám trăm tám mươi chín triệu không trăm hai mươi nghìn một trăm mười hai đồng*). Trong đó:

+ Lô 1: VTTB và tài sản ứ đọng, kém phẩm chất: 875.310.116 đồng

(*Bằng chữ: Tám trăm bảy mươi lăm triệu, ba trăm mười nghìn, một trăm mười sáu đồng*)

+ Lô 2: VTTB thuộc danh mục chất thải nguy hại: 13.709.996 đồng

(*Bằng chữ: Mười ba triệu, bảy trăm linh chín nghìn, chín trăm chín mươi sáu đồng*)

**Lưu ý:**

+ Giá trên đã bao gồm VAT.

+ Người mua được tài sản đấu giá có trách nhiệm nộp: Thuế trước bạ, thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt và các loại thuế khác (nếu có), các loại chi phí, lệ phí sang tên và chuyển quyền sở hữu tài sản (nếu có). Chịu các loại chi phí bốc xếp, vận chuyển, bảo quản, xử lý môi trường, xử lý tài sản theo quy định, ... từ thời điểm bàn giao tài sản.

- **Tiền đặt trước:**

**Trường hợp đăng ký cả 02 lô:** 177.700.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm bảy mươi bảy triệu bảy trăm nghìn đồng*)

**Trường hợp đăng ký tách lô:**

Lô 1: 175.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng)

Lô 2: 2.700.000 đồng (Bằng chữ: Hai triệu bảy trăm nghìn đồng)

**- Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá:**

Trường hợp mua cả 02 lô: 500.000 đồng/ hồ sơ (Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng trên hồ sơ)

Trường hợp mua tách lô: Lô 1: 500.000 đồng/ hồ sơ (Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng trên hồ sơ); Lô 2: 50.000 đồng/ hồ sơ (Bằng chữ: Năm mươi nghìn đồng trên hồ sơ)

**- Bước giá đấu giá:**

Trường hợp đấu giá trọn gói toàn bộ tài sản: 5.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm triệu đồng)

Trường hợp đấu giá từng lô: Lô 1: 4.500.000 đồng (Bằng chữ: Bốn triệu năm trăm nghìn đồng); Lô 2: 500.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng)

**7. Hình thức, phương thức, cách thức đấu giá:**

- Hình thức đấu giá: Theo hình thức đấu giá bỏ phiếu trực tiếp 01 vòng tại cuộc đấu giá

- Phương thức đấu giá: Theo phương thức trả giá lên

- Cách thức đấu giá: Trường hợp, không có khách hàng nào đăng ký đấu giá cả 02 lô tài sản thì tiến hành đấu giá từng lô. Trường hợp có từ 02 khách hàng trở lên đăng ký mua toàn bộ 02 lô tài sản thì tiến hành đấu giá toàn bộ tài sản.

**8. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá, nơi có tài sản đấu giá:**

Thời gian xem tài sản đấu giá: Ngày 14/12/2023 và ngày 15/12/2023 (giờ hành chính)

Địa điểm xem tài sản đấu giá: Tại Kho Công ty Điện lực Thanh Xuân

**9. Thời gian, địa điểm bán và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:**

Từ 08h00 ngày 12/12/2023 đến 16h00 ngày 19/12/2023 (trừ ngày nghỉ, lễ). Tại:

Trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Đấu giá Việt Nam. Địa chỉ: Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, TP Hà Nội, Điện thoại: 024.3984 2728

**10. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký đấu giá: Từ 08h00 ngày 12/12/2023 đến 16h00 ngày 19/12/2023 (trừ ngày nghỉ, lễ).** Người tham gia đấu giá là tổ chức có giấy phép đăng ký kinh doanh ngành nghề phù hợp với tài sản thanh lý, có năng lực tài chính và đáp ứng đủ các điều kiện tham gia đấu giá theo quy định trong quy chế cuộc đấu giá. Khi mua hồ sơ tham gia đấu giá, xuất trình được giấy tờ bản gốc (để đối chiếu) và 02 bộ sao y đã được chứng thực các giấy tờ sau:

(1) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có ngành nghề phù hợp với tài sản đấu giá;

(2) CMND/CCCD của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp;

(3) Giấy ủy quyền và CMND/CCCD của người được ủy quyền (trường hợp ủy quyền);

(4) Có giấy phép hành nghề QLCTNH (còn hiệu lực), có mã CTNH bao gồm: 17 03 04, 19 06 01, 08 02 04, 16 01 13, 16 01 06; địa bàn hoạt động, phương tiện chuyên dụng, vận chuyển, xử lý phù hợp với chủng loại, khối lượng CTNH bán đấu giá và phù hợp với các quy

*định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ hướng dẫn Luật bảo vệ Môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường.*

**\* Khách hàng có nhu cầu tham gia cuộc đấu giá phải nộp thêm các giấy tờ sau:**

*(5) Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu do Công ty đấu giá phát hành;*

*(6) Chứng từ nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá (có thể gửi bản chụp giấy chuyển tiền đến hòm thư điện tử: [online.daugiavietnam@gmail.com](mailto:online.daugiavietnam@gmail.com))*

Hồ sơ tham gia đấu giá gồm 02 bộ hồ sơ là bản chứng thực (có bản gốc để đối chiếu) và nộp hồ sơ tại địa chỉ - Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, P. Phúc Đồng, Q. Long Biên, TP Hà Nội.

### **11. Chuyển khoản tiền đặt trước**

**Từ ngày 19/12/2023 đến ngày 21/12/2023** (báo có đến 16 giờ) theo thông tin chuyển khoản như sau:

Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam

Số tài khoản: 118 002711 832 mở tại Vietinbank - Chi nhánh TP Hà Nội

Nội dung: “*Tên đơn vị, nộp tiền đặt trước đấu giá tài sản lô 1/2 của ĐL Thanh Xuân*”

**12. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá: Từ 10h00, Ngày 22/12/2023** tại trụ sở Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam – địa chỉ: Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

*(Trường hợp bất khả kháng có sự thay đổi về thời gian bắt đầu cuộc đấu giá, Công ty sẽ thông báo kịp thời đến Người có tài sản đấu giá và những người đủ điều kiện đấu giá được biết qua Email hoặc điện thoại khách hàng đã cung cấp trên đơn đăng ký đấu giá)*

### **13. Chi tiết xin liên hệ:**

CÔNG TY ĐGHD ĐẤU GIÁ VIỆT NAM - Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 024.39842728/ 0976 448 446. Email: [online.daugiavietnam@gmail.com](mailto:online.daugiavietnam@gmail.com)

**CÔNG TY ĐGHD ĐẤU GIÁ VIỆT NAM**

=====

Số: 475/QC-ĐGVN

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2023

## QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

### Tài sản đấu giá:

#### **VTTB, tài sản tồn kho, ứ đọng, kém mất phẩm chất thanh lý gói 2 năm 2023**

- Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017;

- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2017;

- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 475/2023/HĐĐG ngày 06/12/2023 giữa Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam và Công ty Điện lực Thanh Xuân;

- Căn cứ các văn bản pháp luật, pháp lý khác có liên quan;

Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản trên bao gồm các điều khoản, cụ thể như sau:

### CHƯƠNG I:

#### QUY ĐỊNH CHUNG

#### ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ, THUẬT NGỮ

##### **1.1. Tổ chức đấu giá tài sản:**

Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam

Mã số thuế: 0108764561

Địa chỉ trụ sở: Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, TP Hà Nội

**1.2. Giá khởi điểm** là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên;

**1.3. Bước giá** là mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá liền kề trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên. Bước giá do Người có tài sản đấu giá quyết định;

**1.4. Người mua được tài sản đấu giá** là người trúng đấu giá và ký kết hợp đồng mua tài sản đấu giá hoặc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản;

**1.5. Người tham gia đấu giá** là tổ chức có đủ điều kiện tham gia đấu giá để mua tài sản đấu giá theo quy định của Luật đấu giá tài sản và quy định khác của pháp luật có liên quan;

**1.6. Người trúng đấu giá** là tổ chức trả giá cao nhất so với giá khởi điểm khi đấu giá theo phương thức trả giá lên;

**1.7. Phương thức trả giá lên** là phương thức đấu giá, theo đó người tham gia đấu giá trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm;

**1.8. Tài sản đấu giá** là tài sản được phép giao dịch theo quy định của pháp luật;

**1.9. Đồng tiền** là đồng tiền sử dụng trong mọi giao dịch theo quy định tại Quy chế này là Việt Nam đồng (viết tắt là VND);

**1.10. Tiền đặt trước** là một khoản tiền nhất định người tham gia đấu giá phải nộp để xác định trách nhiệm tham gia cuộc đấu giá. Khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc khi người tham gia đấu giá được đấu giá viên xác định là người trúng đấu giá;

**1.11. Các từ ngữ, thuật ngữ khác:** Các từ ngữ, thuật ngữ trong bản Quy chế đấu giá này được sử dụng và hiểu theo nghĩa các từ ngữ, thuật ngữ theo Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu giá tài sản.

## **ĐIỀU 2: NGUYÊN TẮC ĐẤU GIÁ**

2.1. Cuộc đấu giá chỉ được tiến hành khi có từ 02 (hai) người trở lên tham gia đấu giá trừ trường hợp theo quy định tại Điều 49 Luật Đấu giá tài sản (*Căn cứ tại khoản 2 Điều 5 Luật đấu giá tài sản năm 2016*).

2.2. Bảo mật về tài khoản truy cập, thông tin về người tham gia đấu giá và các thông tin khác theo quy định của pháp luật.

2.3. Đảm bảo tính khách quan chung, minh bạch, an toàn và an ninh mạng.

2.4. Việc đấu giá tài sản phải tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan; Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên.

2.5. Người mua được tài sản đấu giá là người trả giá hợp lệ cao nhất (*không thấp hơn giá khởi điểm*) và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá, được coi là đã chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

## **CHƯƠNG II:**

### **TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ**

**ĐIỀU 3: ĐƠN VỊ CÓ TÀI SẢN, TÀI SẢN ĐẤU GIÁ, GIÁ KHỞI ĐIỂM, TIỀN HỒ SƠ THAM GIA, TIỀN ĐẶT TRƯỚC.**

**3.1. Đơn vị có tài sản:** Công ty Điện lực Thanh Xuân - Khu Nội chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**3.2. Tài sản đấu giá:** VTTB, tài sản tồn kho, ứ đọng, kém mất phẩm chất thanh lý gói 2 năm 2023.

- Lô 1: VTTB và tài sản ứ đọng, kém phẩm chất (*Có danh mục VTTB kèm theo*).

- Lô 2: VTTB thuộc danh mục chất thải nguy hại (*Có danh mục VTTB kèm theo*)

**3.3. Chất lượng tài sản đấu giá:** Tài sản tồn kho, ứ đọng, kém mất phẩm chất

**3.4. Giá khởi điểm:** 889.020.112 đồng (*Bằng chữ: Tám trăm tám mươi chín triệu không trăm hai mươi nghìn một trăm mười hai đồng*). Trong đó:

Lô 1 - VTTB và tài sản ứ đọng, kém phẩm chất: 875.310.116 đồng

(*Bằng chữ: Tám trăm bảy mươi lăm triệu, ba trăm mười nghìn, một trăm mười sáu đồng*)

Lô 2 - VTTB thuộc danh mục chất thải nguy hại: 13.709.996 đồng

(*Bằng chữ: Mười ba triệu, bảy trăm linh chín nghìn, chín trăm chín mươi sáu đồng*)

**Lưu ý:**

*Giá trên đã bao gồm VAT.*

*Người mua được tài sản đấu giá có trách nhiệm nộp: Thuế trước bạ, thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt và các loại thuế khác (nếu có), các loại chi phí, lệ phí sang tên và chuyển quyền sở hữu tài sản (nếu có). Chịu các loại chi phí bốc xếp, vận chuyển, bảo quản, xử lý môi trường, xử lý tài sản theo quy định, ... từ thời điểm bàn giao tài sản.*

**3.5. Nguồn gốc, tình trạng pháp lý của tài sản:** Là tài sản thanh lý theo quy định của Công ty Điện lực Thanh Xuân đã được Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hà Nội phê duyệt theo quy định của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

**3.6. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá:**

**Trường hợp mua cả 02 lô:** 500.000 đồng/ hồ sơ (*Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng trên hồ sơ*)

**Trường hợp mua tách lô:** Lô 1: 500.000 đồng/hồ sơ (*Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng trên hồ sơ*); Lô 2: 50.000 đồng/ hồ sơ (*Bằng chữ: Năm mươi nghìn đồng trên hồ sơ*)

**3.7. Tiền đặt trước tham gia đấu giá:**

**Trường hợp đăng ký cả 02 lô:** 177.700.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm bảy mươi bảy triệu bảy trăm nghìn đồng*)

**Trường hợp đăng ký tách lô:**

Lô 1: 175.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng*)

Lô 2: 2.700.000 đồng (*Bằng chữ: Hai triệu bảy trăm nghìn đồng*)

**ĐIỀU 4: ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ**

**4.1. Những người được phép đăng ký tham gia đấu giá**

- Khách hàng đăng ký tham gia tại cuộc đấu giá phải là các doanh nghiệp hoặc cá nhân có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật. Khách hàng có thể ủy quyền cho người khác có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật tham gia đấu giá. Việc ủy quyền phải được lập thành văn bản.

- Trường hợp, có hai doanh nghiệp trở lên cùng thuộc một Tổng công ty thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá; Tổng công ty với công ty thành viên, Công ty mẹ và Công ty con thì chỉ một doanh nghiệp đại diện cho nhóm Công ty tham gia đấu giá; Doanh nghiệp liên danh/liên kết/ hợp tác theo đúng quy định của pháp luật với một doanh nghiệp khác thì chỉ được một doanh nghiệp đại diện cho liên danh/liên kết tham gia đấu giá.

**\* Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải đảm bảo các điều kiện sau:**

Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá là các tổ chức, đơn vị có:

- (1) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề phù hợp với tài sản đấu giá;
- (2) CMND/ CCCD của người đại diện theo pháp luật;
- (3) Giấy ủy quyền và CMND/CCCC của người được ủy quyền (trường hợp ủy quyền);
- (4) Có năng lực tài chính.

(5) Có giấy phép hành nghề QLCTNH (còn hiệu lực), có mã CTNH bao gồm: **17 03 04, 19 06 01, 08 02 04, 16 01 13, 16 01 06**; địa bàn hoạt động, phương tiện chuyên dụng, vận chuyển, xử lý phù hợp với chủng loại, khối lượng CTNH bán đấu giá và phù hợp với các quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ hướng dẫn Luật bảo vệ Môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường.

**4.2. Những người không được đăng ký tham gia đấu giá**

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

b) Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

c) Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

d) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm c khoản này;

đ) Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

**ĐIỀU 5: THÀNH PHẦN HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ**

Khách hàng là các tổ chức, đơn vị, khi đăng ký tham gia đấu giá phải chuẩn bị hồ sơ gồm có:

- (1) Đơn đăng ký tham gia đấu giá (mẫu có đóng dấu treo của Công ty);
- (2) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề phù hợp với tài sản đấu giá;
- (3) Có năng lực tài chính;
- (4) CMND/ CCCD của người đại diện theo pháp luật;
- (5) Giấy ủy quyền (bản gốc), CCCD của người ủy quyền và người được ủy quyền nộp hồ sơ và/hoặc người tham gia đấu giá nếu không phải là người đại diện theo pháp luật của đơn vị/ tổ chức đăng ký tham gia đấu giá (Trong trường hợp ủy quyền);



(6) Có giấy phép hành nghề QLCTNH (còn hiệu lực), có mã CTNH bao gồm: 17 03 04, 19 06 01, 08 02 04, 16 01 13, 16 01 06; địa bàn hoạt động, phương tiện chuyên dụng, vận chuyển, xử lý phù hợp với chủng loại, khối lượng CTNH bán đấu giá và phù hợp với các quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ hướng dẫn Luật bảo vệ Môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường;

(7) Chứng từ nộp tiền đặt trước (Khách hàng tham gia đấu giá có thể gửi bản chụp chứng từ nộp tiền qua địa chỉ email: [online.daugiavietnam@gmail.com](mailto:online.daugiavietnam@gmail.com))

### **Lưu ý:**

- Khách hàng tự chuẩn bị đầy đủ mọi giấy tờ theo quy định tại Thông báo và quy chế khi mua hồ sơ, nộp tiền hồ sơ tham gia đấu giá;

- Hồ sơ phải nộp (**02 bộ**) là bản chứng thực, phải có bản gốc để đối chiếu.

- Khi đi xem tài sản khách hàng phải mang theo giấy tờ tùy thân, Người có tài sản sẽ tổ chức cho các khách hàng xem tài sản theo danh sách do Công ty đấu giá cung cấp;

- Xem tài sản không là điều kiện bắt buộc đối với khách hàng đăng ký tham gia đấu giá, do đó khách hàng tự chịu trách nhiệm về việc hiểu rõ các tính chất, đặc điểm, số lượng và chất lượng tài sản đấu giá hoặc tự làm cam kết về việc không có nhu cầu xem hiện trạng tài sản hoặc mặc nhiên được hiểu khi nộp đơn tham gia đấu giá là đã chấp nhận danh mục tài sản như mô tả tại hồ sơ đấu giá tài sản. Mọi chi phí liên quan đến việc xem tài sản do khách hàng tự chi trả.

Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam không có bất kỳ thỏa thuận nào với khách hàng về việc chấp thuận trong trường hợp khách hàng nộp bổ sung hồ sơ và chuyển khoản tiền đặt trước tham gia đấu giá sau thời điểm hết hạn theo Thông báo đã phát hành công khai. Các trường hợp quá thời gian của ngày hết hạn mặc nhiên không đủ điều kiện tham gia mà Công ty không cần thông báo bằng văn bản.

Hồ sơ tham gia đấu giá nếu thiếu một trong các tài liệu theo Điều 3 Quy chế này và/hoặc hồ sơ là các giấy tờ sử dụng chữ ký và con dấu giả mạo mặc nhiên bị coi là không hợp lệ theo khoản 5 Điều 9 Luật đấu giá tài sản 2016 và bị xử lý theo khoản 6 Điều 39 Luật đấu giá tài sản 2016.

Đối với các khách hàng đã chuyển khoản tiền đặt trước tham gia đấu giá nhưng không nộp hồ sơ hoặc nộp hồ sơ không đúng/đủ theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá, Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam sẽ giải quyết trả lại khoản tiền này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày khách hàng có đơn đề nghị hoàn trả lại số tiền đã nộp.

## **ĐIỀU 6: ĐĂNG KÝ VÀ RÚT LẠI ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ**

### **6.1. Đăng ký tham gia đấu giá**

Khách hàng có nhu cầu, đáp ứng đủ điều kiện theo Thông báo và Quy chế cuộc đấu giá phải chuẩn bị hồ sơ theo đúng Điều 5 Quy chế đấu giá, thực hiện đăng ký mua hồ sơ và nộp hồ sơ tham gia đấu giá, nộp tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá theo thời gian và địa điểm cụ thể như sau:

Thời gian, địa điểm bán và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: **Từ 08h00 ngày 12/12/2023 đến 16h00 ngày 19/12/2023 (trừ ngày nghỉ, ngày lễ)** tại Trụ sở Công ty

ĐGHĐ Đấu giá Việt Nam - địa chỉ: Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, Khu đô thị Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## **6.2. Rút lại đăng ký tham gia đấu giá**

- Trường hợp khách hàng đã đăng ký tham gia đấu giá và nộp khoản tiền đặt trước, nếu sau đó muốn rút lại việc tham gia đấu giá thì phải thông báo chậm nhất vào ngày hạn cuối tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá. Khách hàng rút lại đăng ký tham gia đấu giá chỉ được nhận lại khoản tiền đặt trước đấu giá.

- Mọi trường hợp thông báo rút lại việc đăng ký tham gia đấu giá chậm theo thời hạn qui định như trên thì việc rút lại đăng ký tham gia đấu giá không được chấp nhận, khách hàng vẫn phải tham gia cuộc đấu giá.

## **ĐIỀU 7: THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM XEM VÀ BÀN GIAO TÀI SẢN ĐẤU GIÁ**

Thời gian xem tài sản: Ngày 14/12/2023 và ngày 15/12/2023 (giờ hành chính)

Địa điểm xem và bàn giao tài sản: Tại Kho Công ty Điện lực Thanh Xuân

## **ĐIỀU 8: TIỀN ĐẶT TRƯỚC VÀ XỬ LÝ KHOẢN TIỀN ĐẶT TRƯỚC**

### **8.1. Tiền đặt trước**

Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải chuyển khoản tiền đặt trước đấu giá theo nội dung sau:

Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam

Số tài khoản: 118 002711 832 tại Vietinbank - Chi nhánh TP Hà Nội

Nội dung: “Tên đơn vị, nộp tiền đặt trước đấu giá tài sản lô 1/2 của ĐL Thanh Xuân”

### **Lưu ý:**

- Người tham gia đấu giá thực hiện chuyển khoản tiền đặt trước theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá này, cụ thể: Chuyển đủ một lần toàn bộ số tiền đặt trước của từng lô đã quy định tại Thông báo đấu giá tài sản (Quy chế cuộc đấu giá không chấp nhận việc nộp tiền đặt trước thành nhiều giấy chuyển tiền riêng biệt).

- Người đăng ký tham gia đấu giá phải chuyển khoản tiền đặt trước theo quy định tại Điều 39 Luật đấu giá tài sản 2016 (Để chứng minh người tham gia đấu giá có đủ năng lực tài chính, Quy chế cuộc đấu giá không chấp nhận các trường hợp pháp nhân đăng ký tham gia đấu giá, nhưng sử dụng tài khoản cá nhân để nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá).

- Khoản tiền đặt trước của người không trúng đấu giá, không vi phạm quy chế đấu giá được Công ty ĐGHĐ Đấu giá Việt Nam hoàn trả lại vào tài khoản của tổ chức/đơn vị đã ký đơn tham gia đấu giá.

- Mọi khoản phí liên quan đến việc chuyển tiền và nhận lại tiền đặt trước do khách hàng chịu phí theo mức quy định của các Ngân hàng /Tổ chức tín dụng.

### **8.2. Xử lý khoản tiền đặt trước**

- Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia cuộc đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản đã niêm yết, thông báo công khai;

- Những khách hàng không mua được tài sản, không vi phạm quy chế đấu giá bao gồm cả khách hàng rút lại việc đăng ký tham gia đấu giá đúng thời hạn quy định, được nhận lại 100% số tiền đặt trước trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận. *(Theo quy định tại khoản 4 Điều 39 Luật đấu giá tài sản).*

- Mọi khoản phí, chi phí (nếu có) liên quan đến việc **nộp tiền đặt trước và nhận lại tiền đặt trước** do khách hàng chịu trách nhiệm chi trả, mức phí chuyển tiền theo quy định của các Tổ chức tín dụng/Ngân hàng.

- Kể từ thời điểm kết thúc cuộc đấu giá thành, biên bản đấu giá được lập, khoản tiền đặt trước của Người trúng đấu giá được chuyển thành tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ ký kết Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam sẽ chuyển trả khoản tiền này cho Người trúng đấu giá trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Người có tài sản đấu giá thông báo đã nhận được đủ tiền bán được tài sản và/hoặc sau khi Người trúng đấu giá đã hoàn thành xong các nghĩa vụ thanh toán đủ toàn bộ 100% số tiền trúng đấu giá cho Người có tài sản đấu giá.

**\* Khoản tiền đặt trước của khách hàng tham gia đấu giá vi phạm Quy chế cuộc đấu giá sẽ thuộc về Người có tài sản bán đấu giá trong các trường hợp:**

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng *(các trường hợp bất khả kháng được áp dụng theo quy định tại Luật dân sự 2015);*

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm các quy định: *(1) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá; (2) Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản; (3) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá; (4) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản; (5) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan (Khoản 5 Điều 9 Luật đấu giá tài sản 2016);*

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định *(Khoản 3 Điều 44 Luật đấu giá tài sản);*

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận trước khi Đấu giá viên công bố người trúng đấu giá; *(Điều 50 Luật đấu giá tài sản)*

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá sau khi Đấu giá viên đã công bố người trúng đấu giá *(Điều 51 Luật đấu giá tài sản).*

**ĐIỀU 9: NỘI QUY CUỘC ĐẤU GIÁ, HÌNH THỨC, PHƯƠNG THỨC, BƯỚC GIÁ, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC CUỘC ĐẤU GIÁ**

### **9.1. Nội quy cuộc đấu giá**

- Người đủ điều kiện tham gia đấu giá phải có mặt tại phòng tổ chức đấu giá đúng ngày, giờ theo Thông báo đã quy định.

- Tại cuộc đấu giá, chỉ có người đăng ký tham gia đấu giá hoặc đại diện hợp pháp của người đó mới được vào phòng tổ chức đấu giá và có quyền trả giá. Đối với tổ chức có tên trong danh sách đăng ký tham gia đấu giá chỉ được cử 01 (một) đại diện tham gia đấu giá. Trường hợp ủy quyền, phải có Giấy ủy quyền (**01 bản gốc**) và 01 bản CCCD/CMND của người được ủy quyền tham gia cuộc đấu giá nếu không phải là người đã thực hiện mua, nộp hồ sơ tham gia đấu giá.

- Người tham gia đấu giá không sử dụng chất kích thích trước khi đến tham gia cuộc đấu giá, không mang vũ khí, chất cháy, chất nổ đến khu vực tổ chức đấu giá. Ngồi đúng vị trí đã được hướng dẫn, không đi lại trong phòng đấu giá, không tự ý rời khỏi phòng đấu giá khi chưa có sự đồng ý của đấu giá viên.

- Người tham gia đấu giá không sử dụng điện thoại hoặc bất kỳ phương tiện truyền thông nào khác để trao đổi với tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá khác trong khi trả giá, nếu phát hiện có hành vi gian dối, phá rối, cản trở cuộc bán đấu giá hoặc liên kết thông đồng giảm giá thì bị truất quyền tham gia đấu giá.

- Người tham gia đấu giá gây rối trật tự, quấy phá làm mất an ninh phòng đấu giá, đấu giá viên sẽ truất quyền tham gia đấu giá và yêu cầu Cơ quan Công an xử lý hành vi gây rối mất trật tự nơi công cộng theo quy định pháp luật hiện hành.

## **9.2. Hình thức, phương thức, cách thức đấu giá**

**Hình thức đấu giá:** Cuộc đấu giá được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu trực tiếp 01 vòng tại cuộc đấu giá.

**Phương thức đấu giá:** Cuộc đấu giá được thực hiện theo phương thức trả giá lên.

**Cách thức đấu giá:** Trường hợp, không có khách hàng nào đăng ký đấu giá cả 02 lô tài sản thì tiến hành đấu giá từng lô. Trường hợp có từ 02 khách hàng trở lên đăng ký mua toàn bộ 02 lô tài sản thì tiến hành đấu giá toàn bộ tài sản.

## **9.3. Bước giá đấu giá**

**Bước giá đấu giá được quy định cụ thể là:**

Trường hợp đấu giá trọn gói toàn bộ tài sản: 5.000.000 đồng (*Bằng chữ: Năm triệu đồng*)

Trường hợp đấu giá từng lô: Lô 1: 4.500.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*); Lô 2: 500.000 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng*)

**Công thức trả giá:** Giá khởi điểm + n lần bước giá (n là các số tự nhiên: 0,1,2,3,4,5...)

**Lưu ý:** Trường hợp khách hàng trả giá lẻ (không chẵn bước giá) sẽ được coi giá trả không hợp lệ và không được xét giá.

**9.4. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá: Từ 10h00, Ngày 22/12/2023** tại trụ sở Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam – địa chỉ: Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

### **CHƯƠNG III: TỔ CHỨC CUỘC ĐẤU GIÁ**

#### **ĐIỀU 10: TRÌNH TỰ MỞ CUỘC ĐẤU GIÁ, CÁCH THỨC, THỜI GIAN TRẢ GIÁ, NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG ĐẤU GIÁ, GIÁ TRÚNG ĐẤU GIÁ DIỄN BIẾN CUỘC ĐẤU GIÁ VÀ KẾT QUẢ CUỘC ĐẤU GIÁ.**

##### **10.1. Mở đầu cuộc đấu giá, Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá:**

- Giới thiệu bản thân, người giúp việc;
- Công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá hợp lệ;
- Phổ biến Quy chế cuộc đấu giá;
- Giới thiệu tài sản đấu giá;
- Nhắc lại mức giá khởi điểm;
- Thông báo bước giá đấu giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá;
- Phát phiếu trả giá cho người tham gia đấu giá;
- Hướng dẫn cách trả giá, chấp nhận giá cho người tham gia đấu giá;
- Giải đáp thắc mắc của người tham gia đấu giá;
- Nhắc lại yêu cầu đối với phiếu trả giá hợp lệ, thời gian quy định để thực hiện việc ghi phiếu;
- Điều hành việc trả giá, chấp nhận giá theo quy định tại khoản 10.2 Điều này.

##### **10.2. Cách thức, thời gian trả giá**

- Khách hàng được cung cấp phiếu trả giá có đóng dấu của Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam làm phương tiện trả giá. Khách hàng có tổng thời gian không quá 10 phút để thực hiện việc ghi phiếu trả giá và bỏ phiếu vào hòm phiếu.
- Các khách hàng nộp hồ sơ tham gia đấu giá được coi là đã chấp nhận mức giá khởi điểm đưa ra đấu giá và được trả giá bằng giá khởi điểm. Trường hợp trả cao hơn mức giá khởi điểm phải áp dụng theo bước giá quy định tại khoản 9.3 Điều 9 Quy chế này, không hạn chế số bước giá tối đa.
- Khách hàng trực tiếp bỏ phiếu trả giá của đơn vị mình vào hòm phiếu, không nhờ các khách hàng khác bỏ phiếu hộ, trường hợp bỏ phiếu hộ dẫn đến thất lạc phiếu trả giá, khách hàng phải tự chịu trách nhiệm về việc này.
- Trường hợp khách hàng ghi sai phiếu trả giá phải thông báo kịp thời để được đổi phiếu trả giá mới. Khi Phiếu trả giá đã được bỏ vào hòm phiếu thì khách hàng không được rút lại Phiếu trả giá với bất kỳ lý do nào (*Các trường hợp đổi phiếu chỉ được chấp nhận khi khách hàng chưa bỏ phiếu trả giá vào hòm phiếu và thời gian trả giá vẫn còn hiệu lực*).

##### **10.3. Nguyên tắc xác định phiếu trả giá hợp lệ**

Phiếu trả giá phải đáp ứng tối thiểu nhưng không giới hạn các điều kiện sau:

- Phiếu trả giá phải là phiếu do Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam cung cấp;
- Phiếu trả giá nộp đúng thời gian theo quy định;

- Phiếu trả giá hợp lệ là phiếu trả giá có giá trả đáp ứng yêu cầu về bước giá quy định tại khoản 9.3 Điều 9 quy chế này;

- Phiếu trả giá phải còn nguyên vẹn, không tẩy xóa, không bị rách;

- Trường hợp phiếu trả giá chỉ ghi giá trả bằng số hoặc chỉ ghi giá trả bằng chữ vẫn được đấu giá viên xác định là phiếu hợp lệ và được xét giá với điều kiện giá trả bằng số hoặc bằng chữ đó phải rõ nghĩa. Trường hợp, ghi đầy đủ giá trả bằng số và bằng chữ, nếu có sự sai lệch, đấu giá viên căn cứ giá trả bằng chữ để xét giá, nếu giá trả bằng chữ không rõ nghĩa thì căn cứ giá trả bằng số, nếu cả hai giá trả bằng số và bằng chữ đều không rõ nghĩa, đấu giá viên tuyên bố là phiếu không hợp lệ và không được xét giá.

#### **10.4. Nguyên tắc xác định người trúng đấu giá, giá trúng đấu giá**

- Người trúng đấu giá, giá trúng đấu giá phải thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

+ Phiếu trả giá hợp lệ theo khoản 10.3 Điều 10 quy chế này;

+ Phiếu trả giá có mức giá trả cao nhất trong phiên đấu giá và cao hơn giá khởi điểm.

- Đấu giá viên công bố người đáp ứng các điều kiện trên và công bố người đó là người trúng đấu giá.

#### **10.5. Diễn biến cuộc đấu giá**

Người tham gia đấu giá được phát một tờ phiếu trả giá, ghi giá muốn trả vào phiếu của mình. Hết thời gian ghi phiếu, đấu giá viên yêu cầu người tham gia đấu giá nộp phiếu trả giá hoặc bỏ phiếu vào hòm phiếu; kiểm đếm số phiếu phát ra và số phiếu thu về; công bố từng phiếu trả giá, phiếu trả giá cao nhất với sự giám sát của ít nhất một người tham gia đấu giá.

Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả mức giá cao nhất, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Nếu có người trả giá cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp hoặc không có người trả giá cao hơn thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

Trường hợp, người đã trả giá cao nhất mà rút lại giá đã trả trước khi Đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn được tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó. Người rút lại giá đã trả hoặc rút lại giá đã chấp nhận sẽ bị tước quyền tham gia cuộc đấu giá.

#### **10.6. Từ chối trúng đấu giá**

- Trường hợp, khi Đấu giá viên đã công bố người trúng đấu giá mà người này từ chối kết quả trúng đấu giá, thì tài sản được bán cho người trả giá liền kề, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người có giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá

- Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá đó coi như không thành.

### **10.7. Biên bản đấu giá**

- Cuộc đấu giá chấm dứt khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá hoặc khi đấu giá không thành;

- Diễn biến của cuộc đấu giá phải được ghi vào biên bản đấu giá. Biên bản đấu giá phải được lập tại cuộc đấu giá và có chữ ký của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, người có tài sản đấu giá, đại diện của những người tham gia đấu giá;

- Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

- Biên bản đấu giá được đóng dấu của tổ chức đấu giá tài sản

### **10.8. Kết thúc cuộc đấu giá**

- Khách hàng trúng đấu giá có trách nhiệm ký Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá thành. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký giữa 03 bên gồm: Bên có tài sản đấu giá, Bên đấu giá tài sản và người trúng đấu giá.

### **ĐIỀU 11: ĐẤU GIÁ TRONG TRƯỜNG HỢP CHỈ CÓ MỘT NGƯỜI ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ, MỘT NGƯỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ, MỘT NGƯỜI TRẢ GIÁ, MỘT NGƯỜI CHẤP NHẬN GIÁ**

Việc đấu giá tài sản trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá chỉ được tiến hành sau khi đã tổ chức cuộc đấu giá lần đầu nhưng không thành và được thực hiện khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham gia cuộc đấu giá, hoặc có nhiều người tham gia cuộc đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá, hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá cao nhất và ít nhất bằng giá khởi điểm thì tài sản được bán cho người đó nếu người có tài sản đấu giá đồng ý bằng văn bản.

Việc đấu giá tài sản theo trong trường hợp này chỉ được tiến hành khi đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục đấu giá tài sản và không có khiếu nại liên quan đến trình tự, thủ tục cho đến ngày tổ chức cuộc đấu giá.

### **ĐIỀU 12: TRƯỜNG HỢP ĐẤU GIÁ KHÔNG THÀNH**

- Đã hết thời hạn đăng ký mà không có người đăng ký tham gia đấu giá;

- Tại cuộc đấu giá không có người trả giá hoặc không có người chấp nhận giá;

- Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản;

- Người đã trả giá rút lại giá đã trả, người đã chấp nhận giá rút lại giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản mà không có người trả giá tiếp;

- Trường hợp từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật Đấu giá tài sản;

Đã hết thời hạn đăng ký mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá trong trường hợp đấu giá tài sản quy định tại Điều 59 của Luật Đấu giá tài sản.

#### **CHƯƠNG IV**

### **HỢP ĐỒNG MUA BÁN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ, THỜI HẠN KÝ KẾT, THANH TOÁN TIỀN MUA TÀI SẢN ĐẤU GIÁ VÀ BÀN GIAO TÀI SẢN**

#### **ĐIỀU 13. HỢP ĐỒNG MUA BÁN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ**

Kết quả đấu giá tài sản là căn cứ để các bên ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá quy định tại khoản 10.7 Điều 10 quy chế này hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá tại khoản 10.6 Điều 10 quy chế này. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

#### **ĐIỀU 14. THỜI HẠN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG MUA BÁN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ VÀ THANH TOÁN TIỀN MUA TÀI SẢN ĐẤU GIÁ.**

Trong thời hạn **03 ngày làm việc** kể từ ngày kết thúc cuộc bán đấu giá thành. Khách hàng trúng đấu giá liên hệ Đơn vị có tài sản và Công ty đấu giá để ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hợp đồng mua bán được các bên ký kết theo pháp luật về dân sự.

Trong thời hạn **05 (năm) ngày làm việc** kể từ ngày ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, khách hàng trúng đấu giá thanh toán đủ tiền mua tài sản cho Đơn vị có tài sản. Nếu chậm thanh toán so với tiến độ thanh toán nêu trên hoặc không đến ký kết hợp đồng mua bán, khách hàng trúng đấu giá bị xem là đơn phương hủy bỏ hợp đồng, đồng thời bị coi là từ chối mua tài sản bán đấu giá và toàn bộ số tiền đã nộp (tiền đặt trước khi đăng ký tham gia đấu giá) thuộc về Đơn vị có tài sản.

#### **ĐIỀU 15. PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN TIỀN TRÚNG ĐẤU GIÁ**

15.1. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản

15.2. Thời gian, địa điểm thanh toán:

Khách hàng trúng đấu giá thanh toán đủ 100% số tiền mua được tài sản vào tài khoản của Công ty Điện lực Thanh Xuân trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, theo địa chỉ:

+ Người thụ hưởng: Công ty Điện lực Thanh Xuân

+ Tài khoản: 111000002785 mở tại: Ngân Hàng Vietinbank CN Thanh Xuân

+ Nội dung: *“Tên đơn vị” thanh toán tiền mua tài sản đấu giá theo HĐMB số ....”*

#### **ĐIỀU 16. THỜI GIAN, PHƯƠNG THỨC BÀN GIAO TÀI SẢN ĐẤU GIÁ**

Chậm nhất **05 ngày làm việc** kể từ ngày Đơn vị có tài sản nhận đủ số tiền bán tài sản do khách hàng trúng đấu giá thanh toán, Người có tài sản có kế hoạch bàn giao trực tiếp tài sản cho khách hàng mua được tài sản đấu giá và khách hàng nhận tài sản trên cơ sở kế hoạch giao hàng của Người có tài sản.

Người mua được tài sản đấu giá phải nhận tài sản ngay sau khi nhận được thông báo của Người có tài sản, đồng thời phải chịu trách nhiệm thanh toán chi phí bảo quản, trông



coi,...và mọi rủi ro phát sinh (nếu có) kể từ ngày nhận tài sản. Kể từ ngày Người có tài sản hoàn thành bàn giao tài sản cho người mua được tài sản đấu giá, thì người mua được tài sản đấu giá phải hoàn toàn chịu trách nhiệm và các chi phí phát sinh như bảo quản, trông coi .... và các chi phí phát sinh khác liên quan đến tài sản đấu giá.

Trường hợp phát sinh vướng mắc làm chậm công tác giao nhận tài sản thì Đơn vị có tài sản và khách hàng trúng đấu giá có trách nhiệm thông báo cho nhau bằng văn bản và trên cơ sở cùng nhau bàn bạc, tự giải quyết sự việc. Đơn vị có tài sản hoặc người trúng đấu giá tự chịu trách nhiệm và bồi thường về những thiệt hại gây ra cho bên còn lại (nếu có) theo quy định pháp luật hiện hành.

## **CHƯƠNG V**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN**

#### **ĐIỀU 17. TRÁCH NHIỆM CỦA KHÁCH HÀNG THAM GIA ĐẤU GIÁ.**

- Tự chịu trách nhiệm về thông tin, giấy tờ, tài liệu đã nộp khi đăng ký tham gia đấu giá.

- Tự đi xem hiện trạng tài sản đúng thời gian quy định, nghiên cứu kỹ bản Quy chế này trước khi nộp Hồ sơ tham gia đấu giá. Mọi khiếu nại thắc mắc, hay có sai lệch về thông tin tài sản phải thông báo bằng văn bản cho Công ty đấu giá giải quyết trước thời hạn kết thúc nộp Hồ sơ tham gia đấu giá. Nếu không có khiếu nại gì, coi như khách hàng đã chấp nhận thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại liên quan đến tài sản sau khi kết thúc thời hạn nộp Hồ sơ tham gia đấu giá sẽ không được giải quyết.

- Tự tìm hiểu kỹ về hiện trạng hiện nay của tài sản và hồ sơ pháp lý tài sản đấu giá, hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm và rủi ro phát sinh của việc mua tài sản đấu giá, đồng thời cam kết không khiếu nại, tranh chấp, khởi kiện sau khi trúng đấu giá.

- Khách hàng tham gia đấu giá được coi là đã chấp thuận hiện trạng, tình trạng pháp lý của tài sản và tuân thủ mọi quy định tại quy chế này.

#### **ĐIỀU 18. TRÁCH NHIỆM CỦA KHÁCH HÀNG MUA ĐƯỢC TÀI SẢN**

- Tự liên hệ với Đơn vị có tài sản để nhận tài sản đúng như hiện trạng tài sản đã xem xét, trước khi đăng ký tham gia đấu giá.

- Chịu toàn bộ các khoản chi phí, nghĩa vụ tài chính có liên quan đến toàn bộ tài sản trúng đấu giá, tính từ ngày tài sản được nhận trên thực tế. Các khoản chi phí liên quan đến việc nhận tài sản, chịu mọi rủi ro, tổn thất, trách nhiệm và các chi phí phát sinh khác trong quá trình bàn giao tài sản trúng đấu giá. Đơn vị có tài sản và Công ty đấu giá không chịu bất kỳ một khoản chi phí nào trong suốt quá trình giao toàn bộ tài sản cho người trúng đấu giá, tính từ ngày bàn giao tài sản.

- Bảo quản, vận chuyển. Đảm bảo an toàn lao động, an toàn cháy nổ trong suốt quá trình giao nhận tài sản.

- Kể từ thời điểm bàn giao tài sản tại nơi đang trưng bày tài sản, mọi quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ liên quan đến tài sản đấu giá sẽ được chuyển giao từ người có tài sản đấu giá sang người trúng đấu giá.

## **ĐIỀU 19. TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG TY ĐẤU GIÁ**

Thực hiện theo đúng các quy định tại quy chế này và Luật đấu giá tài sản.

Không giải quyết các vấn đề pháp lý liên quan đến tài sản đấu giá.

## **ĐIỀU 20. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐƠN VỊ CÓ TÀI SẢN.**

Người có tài sản có trách nhiệm bảo quản tài sản hoặc yêu cầu người giữ hộ tài sản, cùng với Tổ chức đấu giá tổ chức cho khách hàng xem hiện trạng tài sản tại nơi trưng bày tài sản của Người có tài sản (nếu khách hàng có nhu cầu) và giao tài sản cho người mua được tài sản đấu giá theo đúng hiện trạng tài sản đưa ra đấu giá.

Tài sản được bán trên cơ sở thực tế mà khách hàng đã được xem xét hiện trạng tài sản, tham khảo kỹ, đầy đủ Hồ sơ pháp lý về nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản. Vì vậy, Đơn vị có tài sản chịu trách nhiệm giải quyết mọi vấn đề pháp lý liên quan đến tài sản, bàn giao đúng hiện trạng tài sản như khách hàng đã tham khảo xem xét thực tế.

## **CHƯƠNG VI**

### **CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

#### **ĐIỀU 21: CHỊU RỦI RO**

Bên có tài sản đấu giá chịu rủi ro đối với tài sản đấu giá không phải đăng ký quyền sở hữu cho đến khi tài sản được giao cho người mua. Bên mua chịu rủi ro đối với tài sản đấu giá kể từ khi nhận tài sản.

Đối với tài sản mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở hữu thì Bên có tài sản đấu giá chịu rủi ro cho đến khi hoàn thành thủ tục đăng ký quyền sở hữu cho Bên mua. Bên mua chịu rủi ro kể từ thời điểm hoàn thành thủ tục đăng ký, kể cả khi Bên mua chưa nhận tài sản.

Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam không chịu trách nhiệm về bất kỳ các rủi ro nào xảy ra đối với số lượng, khối lượng, chất lượng của tài sản đấu giá.

#### **ĐIỀU 22: TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG**

Cuộc đấu giá này không thể thực hiện do các trường hợp bất khả kháng như: Thiên tai, dịch họa, có yêu cầu ngừng mở cuộc đấu giá, huỷ bỏ kết quả đấu giá, huỷ bỏ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá của Đơn vị có tài sản, Cơ quan chức năng có thẩm quyền ... Đơn vị có tài sản, Công ty đấu giá, các khách hàng tham gia đấu giá và người mua được tài sản phải thực hiện theo, các vấn đề có liên quan được khôi phục về nguyên trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau tài sản đã nhận, nếu không hoàn trả được bằng hiện vật thì phải trả bằng tiền. Bên có lỗi gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

#### **ĐIỀU 23: XỬ LÝ VI PHẠM**

- Người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức có liên quan có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật đấu giá tài sản hoặc quy định khác tại Luật đấu giá tài sản và các văn bản pháp luật khác có liên quan, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật (*Điều 70 Luật đấu giá tài sản*).

- Người có tài sản đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 9 và khoản 2 Điều 47 Luật đấu giá tài sản hoặc quy định khác tại Luật đấu giá tài sản và các văn bản pháp luật khác có liên quan, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật (*Điều 71 Luật đấu giá tài sản*).

#### **ĐIỀU 24: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

Bên có tài sản đấu giá, Tổ chức đấu giá tài sản và các khách hàng tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện theo đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại bản Quy chế này và các quy định pháp luật khác liên quan.

Mọi trường hợp phát sinh giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Quy chế này, trong trường hợp bản Quy chế này không quy định, tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Luật đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như các quy định pháp luật khác liên quan.

Quy chế đấu giá được lập gồm 24 Điều, Thông báo đấu giá tài sản là một tài liệu không thể tách rời khỏi quy chế này.

**CÔNG TY ĐGHD ĐẤU GIÁ VIỆT NAM**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC TÀI SẢN, VẬT TƯ THIẾT BỊ Ứ ĐỘNG, KÉM PHẨM CHẤT**  
**THANH LÝ GÓI 2 NĂM 2023**

(Đính kèm Quy chế đấu giá số 475/2023/QC-ĐGVN ngày 06/12/2023)

STT	Mã VT	Tên VT	ĐVT	Chất lượng	Số lượng	Mã CTNH
A	VTTB Ứ ĐỘNG, LẠC HẬU KỸ THUẬT, KÉM PHẨM CHẤT THUỘC CHẤT THẢI THÔNG THƯỜNG					
1	3.15.10.09 5.VIE.00.0 00	Dây đồng bọc PVC- 0,6/1(1,2)kV-1x95mm <sup>2</sup>	Mét	Đoạn cáp ngắn, giá trị sử dụng thấp	6.80	
2	3.15.42.95 1.VIE.00.0 00	Cáp hạ áp 0,6/1(1,2)kV- Cu/XLPE/PVC-1x95mm <sup>2</sup>	Mét	Đoạn cáp ngắn, giá trị sử dụng thấp	12.12	
3	3.25.13.95 7.VIE.00.0 00	Cáp hạ áp 0,6/1(1,2)kV- Cu/XLPE/PVC/DSTA/PV C-4x95mm <sup>2</sup>	Mét	Đoạn cáp ngắn, giá trị sử dụng thấp	4.00	
4	3.25.14.18 7.VIE.00.0 00	Cáp hạ áp 0,6/1(1,2)kV- Cu/XLPE/PVC/DSTA/PV C-4x150mm <sup>2</sup>	Mét	Gồm các đoạn: 6m + 6.4m. Đoạn cáp ngắn, giá trị sử dụng thấp	12.40	
5	3.15.50.25 1.VIE.00. A70	Cáp hạ áp 0,6/1(1,2)kV- Cu/XLPE/PVC-4x25mm <sup>2</sup>	Mét	Đoạn cáp ngắn, giá trị sử dụng thấp	0.50	
6	3.25.33.32 6.VIE.00. C50	Cáp ngầm 12,7/22(24)kV- Cu/XLPE/PVC/DSTA/PV C-3x240mm <sup>2</sup> -CTSr-WS	Mét	Đoạn cáp ngắn, giá trị sử dụng thấp	8.00	
7	3.42.24.63 2.CZE.00. C50	LBS kiểu hở-Sinh khí- 22kV-630A-16kA/s-Cách điện sứ gốm-CO bằng tay	Bộ	VTTB ứ động không có nhu cầu sử dụng	2.00	
8	8.73.05.20 5.VIE.00. A70	Công tơ cơ 1 pha 5(20) A 230/400 V bộ số 1 hướng CCX2	Cái	VTTB ứ động không có nhu cầu sử dụng	3.00	
9	8.73.05.40 0.VIE.00. A70	Công tơ cơ 1 pha 10 (40A) 230V CCX2	Cái	VTTB ứ động không có nhu cầu sử dụng	237.00	
10	2.05.01.00 1.000.00. D00	Thép các loại	Kg	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	35.00	
11	2.05.01.08 0.000.00. D00	Thép tròn ĐK 8	Kg	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	4.00	
12	2.55.05.00 0.000.00. D00	Đồng thanh đồng tròn các loại	Kg	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	6.90	
13	2.55.05.00 0.VIE.00. D00	Đồng thanh đồng tròn các loại	Kg	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	233.90	
14	2.71.01.00 1.000.00. D00	Nhôm các loại	Kg	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	2.50	

15	2.76.01.00 2.VIE.00. D00	Chì viên niêm phong dùng cho loại dây xâu chì 0.25mm (Niêm phong booc và hòm công tơ)	Viên	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	3,002.00	
16	2.76.01.00 6.VIE.00. D00	Chì viên phát quang niêm phong tai công tơ (dùng cho loại dây xâu chì 0,6 mm)	Viên	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	222.00	
17	2.76.71.22 5.000.00. D00	Ổng chì RMU-22kV-25A/509-40mm	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	2.00	
18	2.76.81.02 7.VIE.00. D00	Chì viên + dây chì các loại	Kg	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	36.60	
19	3.02.20.01 2.VIE.00. D00	Cột điện các loại	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	9.00	
20	3.06.40.00 2.VIE.00. D00	Xà, sắt các loại	Kg	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	2,053.00	
21	3.10.55.12 3.VIE.00. D00	Sứ đỡ cách điện gồm-22kV-ty sứ	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	8.00	
22	3.10.92.22 4.000.00. D00	Ty sứ đứng 24kV	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	10.00	
23	3.15.01.40 2.VIE.00. D00	Dây đồng bọc các loại	Kg	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	18.00	
24	3.15.10.05 2.VIE.00. D00	Dây đồng bọc PVC-0,6/1(1,2)kV-1x50mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	5.30	
25	3.15.42.10 1.VIE.00. D00	Cáp hạ áp 0,6/1(1,2)kV-Cu/XLPE/PVC-1x10mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	43.20	
26	3.15.42.25 0.VIE.00. D00	Cáp hạ áp 0,6/1(1,2)kV-Cu/XLPE/PVC-1x25mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	3.60	
27	3.15.43.12 1.VIE.00. D00	Cáp hạ áp 0,6/1(1,2)kV-Cu/XLPE/PVC-1x120mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	48.00	
28	3.15.43.24 0.VIE.00. D00	Cáp hạ áp 0,6/1(1,2)kV-Cu/XLPE/PVC-1x240mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	84.40	
29	3.15.50.25 1.VIE.00. D00	Cáp hạ áp 0,6/1(1,2)kV-Cu/XLPE/PVC-4x25mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	
30	3.15.50.35 1.VIE.00. D00	Cáp hạ áp 0,6/1(1,2)kV-Cu/XLPE/PVC-4x35mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	3.00	
31	3.15.60.12 0.000.00. D00	Cáp hạ áp 0,6/1(1,2)kV-AL/XLPE/PVC-1x120mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	18.00	

32	3.15.68.50 2.VIE.00. D00	Cáp điện vặn xoắn 0,6/1kV-4x50mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	598.42	
33	3.15.68.70 1.VIE.00. D00	Cáp điện vặn xoắn 0,6/1kV-4x70mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	154.34	
34	3.15.68.95 2.VIE.00. D00	Cáp điện vặn xoắn 0,6/1kV-4x95mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	2,319.48	
35	3.15.69.12 2.VIE.00. D00	Cáp điện vặn xoắn 0,6/1kV-4x120mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	176.58	
36	3.15.82.51 1.VIE.00. D00	Cáp ngầm 12,7/22(24)kV- Cu/XLPE/PVC/DATA/PV C-1x50mm <sup>2</sup> -CWSr-WS	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	6.00	
37	3.20.22.02 1.VIE.00. D00	Ghép LV-IPC 120-120 (25-120/25-120)-Xuyên vỏ cách điện dày đến 3 mm-2 bu lông thép M8	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	771.00	
38	3.20.22.03 4.VIE.00. D00	Ghép LV-IPC 120-120 (35-120/6-120)-Xuyên vỏ cách điện dày đến 3 mm-1 bu lông thép M8	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	31.00	
39	3.20.22.61 3.VIE.00. D00	Kẹp treo cáp 4*50-120	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	43.00	
40	3.20.22.91 6.VIE.00. D00	Kẹp siết cáp 4*50-120	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	200.00	
41	3.20.50.11 6.VIE.00. D00	Móc treo các loại	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	96.00	
42	3.20.70.51 6.VIE.00. D00	Hộp 1 công tơ 3 pha-Gián tiếp-Composit	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	
43	3.20.70.54 6.VIE.00. D00	Hộp 4 công tơ 1 pha- Composit	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	2.00	
44	3.20.70.54 9.000.00. D00	Hộp 1 công tơ 3 pha-Trực tiếp-Composit	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	2.00	
45	3.20.80.02 5.VIE.00. D00	Đầu cốt ép M25	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	8.00	
46	3.20.80.12 0.VIE.00. D00	Đầu cốt M50	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	10.00	
47	3.20.80.15 1.VIE.00. D00	Đầu cốt M120	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	36.00	
48	3.20.80.41 9.VIE.00. D00	Đầu cốt AM70	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	24.00	

49	3.20.80.45 0.VIE.00. D00	Đầu cột AM95 1 Lỗ	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	60.00	
50	3.20.80.48 1.VIE.00. D00	Đầu cột AM120 1lỗ	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	16.00	
51	3.20.94.01 8.VIE.00. D00	Hộp phân dây Composit	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	
52	3.25.33.32 6.VIE.00. D00	Cáp ngầm 12,7/22(24)kV- Cu/XLPE/PVC/DSTA/PV C-3x240mm <sup>2</sup> -CTSr-WS	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	13.70	
53	3.30.60.15 0.VIE.00. D00	Dây chì FCO 22kV-Loại K-10A	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	3.00	
54	3.30.75.02 5.000.00. D00	Dây chì FCO 22kV-Loại K-25A	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	3.00	
55	3.42.80.41 2.VIE.00. D00	CSV TBA phân phối 24kV/19,5kV-Class 1- 10kA-Kèm hạt nổ	Quả	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	3.00	
56	3.46.04.64 0.000.00. D00	MCB 1 cực 40A- 230/400VAC-6kArms- Kiểu gài/Vặn vít	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	341.00	
57	3.46.15.05 5.VIE.00. D00	MCB 3 cực 50A- 230/400VAC-6kArms- Kiểu gài/Vặn vít	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	3.00	
58	3.46.15.06 3.CHN.00. D00	MCB 3 cực 63A- 230/400VAC-6kArms- Kiểu gài/Vặn vít	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	
59	3.46.15.06 3.VIE.00. D00	MCB 3 cực 63A- 230/400VAC-6kArms- Kiểu gài/Vặn vít	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	3.00	
60	3.46.15.08 0.000.00. D00	MCB 3 cực 80A- 230/400VAC-6kArms- Kiểu gài/Vặn vít	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	
61	3.46.15.08 0.VIE.00. D00	MCB 3 cực 80A- 230/400VAC-6kArms- Kiểu gài/Vặn vít	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	
62	3.46.15.10 4.000.00. D00	MCB 3 cực 100A- 230/400VAC-6kArms- Kiểu gài/Vặn vít	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	19.00	
63	3.46.15.12 4.000.00. D00	MCB 3 cực 125A- 230/400VAC-6kArms- Kiểu gài/Vặn vít	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	4.00	
64	3.46.15.15 4.000.00. D00	MCCB 3 cực 150A- 690VAC/800V-36kArms- CO bằng tay	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	2.00	
65	3.46.15.16 7.000.00. D00	MCCB 3 cực 160A- 690VAC/800V-36kArms- CO bằng tay	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	5.00	
66	3.46.15.25 4.000.00. D00	MCCB 3 cực 250A- 690VAC/800V-36kArms- CO bằng tay	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	24.00	

67	3.46.15.40 4.000.00. D00	MCCB 3 cực 400A- 690VAC/800V-50kArms- CO bằng tay	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	17.00	
68	3.46.15.63 4.000.00. D00	MCCB 3 cực 630A- 690VAC/800V-50kArms- CO bằng tay	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	
69	3.46.16.10 4.000.00. D00	MCCB 3 cực 1000A- 690VAC/800V-65kArms- CO bằng tay	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	2.00	
70	3.46.16.16 4.000.00. D00	MCCB 3 cực 1600A- 690VAC/800V-65kArms- CO bằng tay	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	
71	3.53.06.02 0.VIE.00. D00	Máy biến dòng-0,6kV- 200/5A-0,5-10VA-TN	Quả	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	3.00	
72	3.53.06.11 5.VIE.00. D00	Máy biến dòng-0,6kV- 1000/5A-0,5-15VA-TN	Quả	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	3.00	
73	3.62.95.60 2.VIE.00. D00	Tủ điện hạ áp 600V-630A- Kiểu treo-Ngoài trời	Tủ	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	
74	3.62.95.64 3.000.16. D00	Tủ RMU 22kV-630A- 16kA/s-(2CD+CC)-Không mở rộng được-1 ngăn sang MBA dùng CC-Trong nhà	Tủ	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	
75	3.80.82.00 2.VIE.00. D00	Hộp đấu dây Composit và phụ kiện	Hộp	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	
76	4.84.04.06 0.VIE.00. D00	Khoá treo cầu 6	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	7.00	
77	4.90.21.25 0.VIE.00. D00	ống nhựa xoắn ĐK 32/25	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	30.00	
78	8.92.15.25 6.VIE.00. D00	Biển tên lộ hạ thế nổi	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	106.00	
79	3.06.40.00 2.VIE.00. D00	Xà, sắt các loại	Kg	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1,250.00	
80	3.15.68.25 1.VIE.00. D00	Cáp điện vặn xoắn 0,6/1kV-4x25mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	204.00	
81	3.15.68.50 2.VIE.00. D00	Cáp điện vặn xoắn 0,6/1kV-4x50mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	2,331.40	
82	3.15.68.70 1.VIE.00. D00	Cáp điện vặn xoắn 0,6/1kV-4x70mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	2,080.60	
83	3.15.68.70 1.VIE.00. D00	Cáp điện vặn xoắn 0,6/1kV-4x70mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	30.50	
84	3.15.68.95 2.VIE.00.	Cáp điện vặn xoắn 0,6/1kV-4x95mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất	8,211.30	



	D00			lượng X<50%)		
85	3.15.69.12 2.VIE.00. D00	Cáp điện vặn xoắn 0,6/1kV-4x120mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	3,356.10	
86	3.20.70.60 0.VIE.00. D00	Hộp công tơ Composite các loại	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	11.00	
87	3.25.13.95 7.VIE.00. D00	Cáp hạ áp 0,6/1(1,2)kV- Cu/XLPE/PVC/DSTA/PV C-4x95mm <sup>2</sup>	Mét	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	14.00	
88	3.62.95.61 3.000.00. D00	Tủ điện hạ áp 600V-630A- Kiểu bột-Trong nhà	Tủ	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	
89	3.62.95.64 4.000.00. D00	Tủ RMU 22kV-630A- 16kA/s-(3CD+CC)-Không mở rộng được-1 ngăn sang MBA dùng CC-Trong nhà	Tủ	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	
A	VTTB VÀ TÀI SẢN Ứ ĐONG, LẠC HẬU KỸ THUẬT, KÉM PHẨM CHẤT THUỘC CHẤT THẢI NGUY HẠI					
1	3.64.14.10 7.000.00. D00	Bình tụ bù hạ áp 3 pha- 440V-10kVAr	Bình	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	14.00	17 03 04
2	3.64.14.20 3.000.00. D00	Bình tụ bù hạ áp 3 pha- 440V-20kVAr	Bình	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	5.00	17 03 04
3	3.64.14.30 3.000.00. D00	Bình tụ bù hạ áp 3 pha- 440V-30kVAr	Bình	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	3.00	17 03 04
4	8.71.82.10 2.000.00. D00	Thiết bị thu thập dữ liệu công tơ điện tử 3 pha ( Modem GPRS/3G)	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	4.00	16 01 13
5	8.73.05.40 2.CHN.00. D00	Công tơ điện tử 1 pha 1 biểu giá, 10(40)A, 220V, CCX1, Module RF, DDS26D, Cmis 803	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	16 01 13
6	8.73.05.40 8.VIE.00. D00	Công tơ điện tử 1 pha 1 biểu giá, 10(40)A, 220V, CCX1, Module PLC, VSE11-10, Cmis 639	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	23.00	16 01 13
7	8.73.05.80 0.CHN.00. D00	Công tơ điện tử 1 pha 1 biểu giá, 5(80)A, 220V, CCX1, Module RF, DDS26D, Cmis 642	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	67.00	16 01 13
8	8.73.05.80 0.VIE.02. D00	Công tơ điện tử 1 pha 3 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 5(80), 220V, CCX1, Module RF, DDS26D, Cmis 557	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	16 01 13
9	8.73.05.80 7.VIE.00. D00	Công tơ điện tử 1 pha 1 biểu giá, 20(80)A, 220V, CCX1, Module PLC, VSE11-20, Cmis 604	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	56.00	16 01 13

10	8.73.05.80 9.VIE.00. D00	Công tơ điện tử 1 pha 1 biểu giá, 5(80)A, 220V, CCX1, Module PLC, HHM-11, Cmis 584	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	72.00	16 01 13
11	8.73.05.81 1.VIE.00. D00	Công tơ điện tử 1 pha 1 biểu giá, 5(80)A, 220V, CCX1, Module RF, DDS26D-11, Cmis 585	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	8.00	16 01 13
12	8.73.05.81 2.VIE.00. D00	Công tơ điện tử 1 pha 1 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 10(80)A, 220V, CCX1, Module RF, CE-18, Cmis 654	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	33.00	16 01 13
13	8.73.05.82 3.VIE.00. D00	Công tơ điện tử 1 pha 1 biểu giá, 5(80)A, 220V, CCX1, Module RF, DDS26D, Cmis 578	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	26.00	16 01 13
14	8.73.25.00 8.VIE.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 1 biểu giá, 3x5(100)A, 220/380-230/400V, CCX1, Module RF, DTS27, Cmis 579	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	6.00	16 01 13
15	8.73.25.00 9.CHN.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 1 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 3x10(100)A, 220/380V, CCX1, Module RF, DTS27, Cmis 668	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	7.00	16 01 13
16	8.73.25.01 3.VIE.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 3x5(100)A, 220/380- 230/400V, CCX1, Module PLC, HHM-38, Cmis 587	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	7.00	16 01 13
17	8.73.25.01 4.VIE.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 1 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 3x5(100)A, 220/380V, CCX1, Module RF, ME- 40, Cmis 655	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	3.00	16 01 13
18	8.73.25.01 5.VIE.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 1 biểu giá, 3x5(100)A, 220/380-230/400V, CCX1, Module PLC, HHM-31, Cmis 586	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	14.00	16 01 13
19	8.73.25.04 2.VIE.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 3x5(100)A, 220/380- 230/400V, CCX1, Module RF, ME-42, Cmis 305	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	16 01 13
20	8.73.55.10 5.000.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 3x1(1.2)A, 58/100- 240/415V, CCX0,5, không kèm Module, A1700, Cmis 770	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	16 01 13

21	8.73.55.11 1.ENG.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 3x5(10)A, 58/100-240/415 V, CCX0,5, Module RS485, A1700, Cmis 772	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	22.00	16 01 13
22	8.73.55.21 0.VIE.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, 3x5(6)A, 230/400V, CCX1, Module PLC, VSE3T-5, Cmis 637	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	2.00	16 01 13
23	8.73.55.21 9.ENG.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 3x10(100)A, 230/400V, CCX1, Module RS232, A1700, Cmis 636	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	16 01 13
24	8.73.55.22 2.CHN.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 3x5(6)A, 57,5/100- 240/415V, CCX0,5, Module RF, DTS27, Cmis 805	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	3.00	16 01 13
25	8.73.55.22 3.VIE.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 3x10(100)A, 230/400V, CCX1, Module PLC, VSE3T10, Cmis 582	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	11.00	16 01 13
26	8.73.55.22 4.VIE.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 3x5(100)A, 220/380- 230/400V, CCX1, Module RF, DTS27, Cmis 580	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	2.00	16 01 13
27	8.73.55.22 8.VIE.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 3x5(6)A, 57,5/100- 240/415V, CCX0,5, Module RF, DTS27, Cmis 581	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	16 01 13
28	8.73.55.25 3.VIE.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 3x50(100)A, 230/400V, CCX1, Module PLC, VSE3T, Cmis 640	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	16 01 13
29	8.75.70.90 0.VIE.00. D00	Thiết bị chuyển đổi RS232/485 sang RF	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	16 01 13
30	8.75.70.90 3.VIE.00. D00	Thiết bị chuyển đổi RS232 sang RF (bộ thu phát sóng)	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	3.00	16 01 13
31	8.75.70.90 5.VIE.00. D00	Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module RF (Mã hiệu GD-01)	Bộ	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	1.00	16 01 13
32	8.75.70.90 5.VIE.01. D00	Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	7.00	16 01 13

		RF (Mã hiệu DCU-V01)				
33	8.75.70.90 7.VIE.00. D00	Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module PLC (DCU): DCU-VSE-V1	Bộ	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	2.00	16 01 13
34	8.75.70.90 7.VIE.01. D00	Thiết bị ghi chỉ số, thu thập dữ liệu từ công tơ điện tử tích hợp module PLC (DCU): HHM-DCUMF	Bộ	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	5.00	16 01 13
35	8.75.70.91 4.VIE.00. D00	Bộ khuếch đại tín hiệu RF ( Repeater ) Mã hiệu R-01	Cái	Hàng đề nghị thanh lý (chất lượng X<50%)	32.00	16 01 13
36		Case máy tính Dell, HP	Cái	Hỏng không sử dụng được	26.00	16 01 13
37		Màn hình máy tính LCD DELL, Sam Sung, LG,..	Cái	Hỏng không sử dụng được	28.00	16 01 13
38		Bàn phím máy tính	Cái	Hỏng không sử dụng được	44.00	16 01 13
39		Hộp mực máy in	Cái	Hỏng không sử dụng được	47.00	08 02 04
40		Băng mực máy in	Cái	Hỏng không sử dụng được	25.00	08 02 04
41		Bóng đèn Neon 1,2m	Cái	Hỏng không sử dụng được	330.00	16 01 06
42		Bóng đèn Neon 0,6m	Cái	Hỏng không sử dụng được	37.00	16 01 06
43		Bóng đèn Led 0,6m	Cái	Hỏng không sử dụng được	17.00	16 01 06
44		Bóng đèn compac đui xoáy	Cái	Hỏng không sử dụng được	142.00	16 01 06
45		Đèn pin các loại	Cái	Hỏng không sử dụng được	3.00	19 06 01
46		Điện thoại để bàn	Cái	Hỏng không sử dụng được	9.00	16 01 13
47		Pin các loại	Viên	Hỏng không sử dụng được	80.00	19 06 01
48		Ô tô Suzuki (30T-5515)	Cái	Xe gỉ mọt thân vỏ, nội thất xuống cấp,... Không được đăng kiểm	1.00	17 03 04